

Số: 39/2018/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 24 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 12/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương Ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020, quy định thời hạn phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách cấp huyện, cấp xã

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

SỞ TỰ PHÁP TỈNH HẢI DƯƠNG
ĐẾN Số: 128
Ngày: 14/11/2019
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/06/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVI ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020”;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVI Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 24/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020, quy định thời hạn phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách cấp huyện, cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 12/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương, như sau:

1. Mục 9. Thu tiền sử dụng đất được sửa đổi, bổ sung một số nội dung sau:

a. Mục 9.5:

| Số TT | Các khoản thu | Tổng thu NSNN (%) | Tỷ lệ phân chia nguồn thu | | |
|-------|------------------------------|-------------------|---------------------------|-------|-------|
| | | | NST % | NSH % | NSX % |
| 9.5 | Thu tiền đất đai dư, xen kẹt | | | | |
| | - Đất đai dư | 100 | 10 | 10 | 80 |
| | - Đất xen kẹt | 100 | 10 | 40 | 50 |

b. Mục 9.6:

| Số TT | Các khoản thu | Tổng thu NSNN (%) | Tỷ lệ phân chia nguồn thu | | |
|-------|---|-------------------|---------------------------|-------|-------|
| | | | NST % | NSH % | NSX % |
| 9.6 | Đất còn lại tại huyện (trừ mục 9.2; 9.3; 9.4; 9.5) ¹ | | | | |
| | - Đất thuộc khu vực thị trấn | 100 | 10 | 70 | 20 |
| | - Đất thuộc khu vực xã | 100 | 10 | 60 | 30 |

c. UBND các huyện có trách nhiệm cân đối phân bổ chi dự toán đầu tư XDCB từ nguồn thu tiền sử dụng đất cho chi phí giải phóng mặt bằng, quy hoạch và xây dựng hạ tầng; phần còn lại ưu tiên thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

2. Mục 13. Tiền thuê đất, thuê mặt nước được sửa đổi, bổ sung như sau:

| Số TT | Các khoản thu | Tổng thu NSNN (%) | Tỷ lệ phân chia nguồn thu | | |
|-------|---|-------------------|---------------------------|-------|-------|
| | | | NST % | NSH % | NSX % |
| 13 | Tiền thuê mặt đất, mặt nước | | | | |
| | - Đối với tiền thuê đất, thuê mặt nước nộp theo định kỳ | 100 | 50 | 50 | - |
| | - Đối với tiền thuê đất, mặt nước nộp một lần cho cả thời gian thuê | 100 | 80 | 20 | - |

3. Điều chỉnh lại cơ quan thu tại phần B. Các khoản thu nội địa như sau:

Điều chỉnh điểm b mục 1.2; điểm b mục 1.3, điểm b mục 2.2, điểm b mục 2.3; mục 3.2; mục 4.2; mục 5.3; mục 6.2; điểm b mục 7.2; mục 11.2, gạch đầu dòng thứ 2 mục 12.2, mục 22.3 từ “do Chi cục thuế quản lý thu” thành: “do Chi cục thuế khu vực quản lý thu trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 12/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương, như sau:

1. Cục thuế tỉnh quản lý các doanh nghiệp theo quy định tại Điều 6, Quyết định số 2845/QĐ-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. Riêng các

¹ Mục 9.2. Đất của các dự án trên địa bàn; 9.3. Đất trụ sở cơ quan, hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc cấp tỉnh quản lý, thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất; 9.4. Đất trụ sở cơ quan, hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc cấp huyện quản lý, thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất; 9.5. Thu tiền đất dôi dư, xen kẹt

doanh nghiệp ngoài quốc doanh đạt một trong các điều kiện sau:

a. Doanh nghiệp có nhiều chi nhánh, cửa hàng ở nhiều địa bàn trong tỉnh. Doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu thường xuyên thuộc đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng;

b. Doanh nghiệp có vốn kinh doanh từ 15 tỷ đồng trở lên;

c. Doanh nghiệp có số thuế phát sinh, số nộp ngân sách nhà nước từ 300 triệu đồng trên năm trở lên.

d. Doanh nghiệp có hoạt động sản xuất kinh doanh chính thuộc ngành, nghề kinh doanh đặc thù, như hoạt động tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, kinh doanh bất động sản, kế toán, kiểm toán, luật sư, công chứng, khai khoáng.

2. Chi cục thuế quản lý các doanh nghiệp còn lại theo địa bàn.

Điều 3. Bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 12/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương, như sau:

1. Điều 4 tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 12/12/2016.

2. Mục 9.1 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 12/12/2016.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp; các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Tài chính;
 - Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các phó Chủ tịch HĐND, UBND tỉnh;
 - Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh;
 - Trưởng Ban KTNS-HĐND tỉnh;
 - Như Điều 3;
 - Lãnh đạo và CV VP UBND Tỉnh;
 - Báo Hải Dương, Công báo tỉnh;
 - Lưu: VP, Thư (100b)✓
- (để b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dương Thái